

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v tiếp thu, giải trình các ý
kiến thẩm định đối với
Nhiệm vụ và dự toán Quy
hoạch chung xã Ba Dinh
đến năm 2050.

Ba Dinh, ngày tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 06/5/2026, Sở Xây dựng đã có Công văn số 3140/SXD-QHKT gửi đến Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Các Sở: Tài chính, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; UBND xã Ba Dinh tham gia thẩm định các nội dung liên quan đến hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Dinh đến năm 2050.

Đến nay UBND xã Ba Dinh đã nhận được các phiếu nhận xét, đánh giá của các thành viên Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh (*được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/11/2025*) gồm: Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã Ba Dinh.

Trên cơ sở nội dung các phiếu nhận xét, đánh giá của các thành viên Hội đồng thẩm định; UBND xã Ba Dinh đã phối hợp với đơn vị tư vấn để tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch với các nội dung cụ thể tại phụ lục đính kèm.

Kính đề nghị Sở Xây dựng xem xét, có ý kiến chỉ đạo để UBND xã có cơ sở thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn

Báo cáo tiếp thu, giải trình phiếu nhận xét, đánh giá về việc tham gia thẩm định đối với Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Đình đến năm 2050.	
1. Sở Tài chính	
Đồng ý, đủ điều kiện trình UBND tỉnh	Tiếp thu
2. Sở Công Thương	
Đồng ý, đủ điều kiện trình UBND tỉnh.	Tiếp thu
3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
Đồng ý, đủ điều kiện trình UBND tỉnh	Tiếp thu
4. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	
Đồng ý, đủ điều kiện trình UBND tỉnh.	Tiếp thu
5. Công an tỉnh	
Đồng ý, đủ điều kiện trình UBND tỉnh	Tiếp thu
6. Sở Khoa học và Công nghệ	
Đồng ý trình UBND tỉnh sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện theo các ý kiến sau: - Bổ sung, cập nhật đầy đủ hơn phần đánh giá hiện trạng hạ tầng viễn thông và hạ tầng số trên địa bàn, trong đó làm rõ hiện trạng phủ sóng thông tin di động, mạng cáp quang băng rộng, hạ tầng viễn thông thụ động và khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển hạ tầng số. - Rà soát, lượng hóa các chỉ tiêu phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông phù hợp với định hướng phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh. - Thể hiện rõ hơn yêu cầu bố trí quỹ đất, hành lang kỹ thuật, sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và định hướng ngầm hóa mạng cáp viễn thông tại các khu vực phát triển mới. - Tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ các căn cứ pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành và hoàn thiện hồ sơ trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.	- Tiếp thu ý kiến và rà soát bổ sung đánh giá hiện trạng hạ tầng viễn thông và hạ tầng số về hiện trạng phủ sóng thông tin di động, mạng cáp quang băng rộng, hạ tầng viễn thông thụ động và khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển hạ tầng số vào mục II.4.6 của thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch. Hiện tại hồ sơ đang ở bước lập nhiệm vụ, chưa có hồ sơ bản đồ địa hình khảo sát và chưa được điều tra đánh giá cụ thể hiện trạng toàn khu vực quy hoạch. Trong quá trình lập hồ sơ quy hoạch sẽ rà soát, cập nhật và điều tra khảo sát làm rõ số liệu hiện trạng hạ tầng viễn thông và hạ tầng số trên địa bàn xã. - Tiếp thu ý kiến và rà soát, lượng hóa các chỉ tiêu phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông phù hợp với định hướng phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh tại mục V.3 thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch. - Tiếp thu ý kiến và bổ sung yêu cầu về bố trí quỹ đất, hành lang kỹ thuật, sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và định hướng ngầm hóa mạng cáp viễn thông tại các khu vực phát triển mới vào mục VII.7 của thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch. - Tiếp thu ý kiến và rà soát, cập nhật các

	căn cứ pháp lý về viễn thông và hạ tầng số vào mục I.2 thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch gồm Luật viễn thông, các Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024; Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024; Các quy chuẩn và tiêu chuẩn chuyên ngành về viễn thông và hạ tầng số sẽ được bổ sung ở bước lập hồ sơ quy hoạch.
7. UBND xã Ba Dinh	
Đồng ý trình UBND tỉnh sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện theo các ý kiến sau: Tiếp thu hoàn thiện nội dung góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện Nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí lập quy hoạch chung xã Ba Dinh đến năm 2050, đảm bảo điều kiện để thẩm định.
8. Sở Nông nghiệp và Môi trường	
Đồng ý trình UBND tỉnh sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện theo các ý kiến sau: - Đề nghị nghiên cứu tiếp thu giải trình và chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện đảm bảo đầy đủ theo các nội dung Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có ý kiến góp ý tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026. Nội dung tiếp thu, giải trình của UBND xã Ba Dinh tại Báo cáo số 1410/UBND-KT ngày 13/7/2026 chưa cập nhật và chưa tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Rà soát các khu vực đã được đo đạc địa chính chính quy; trường hợp đã có bản đồ địa chính thì phối hợp thu thập đầy đủ hồ sơ, tài liệu, bản đồ hiện có để sử dụng làm cơ sở lập quy hoạch, tránh trùng lặp, lãng phí; kiểm tra, đối chiếu ranh giới 800 ha xem có trùng lặp với các dữ liệu bản đồ địa hình dạng số (GIS) đã được đo vẽ gần đây của các dự án lưới điện, dự án quốc lộ 24 hay không để giảm trừ khối lượng, tiết kiệm ngân sách. - Kiểm tra, cập nhật các loại bản đồ và số liệu hiện trạng sử dụng đất bảo đảm phù hợp với kết quả kiểm kê đất đai năm 2025, Quy hoạch tỉnh và hiện trạng thực tế. - Việc lập quy hoạch cần gắn với chủ trương của tỉnh về đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để bảo đảm đồng bộ dữ liệu quản lý.	- Tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ theo góp ý tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại phụ lục đính kèm. - Tiếp thu ý kiến. Trong quá trình tổ chức khảo sát và lập quy hoạch, đơn vị tư vấn sẽ phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thu thập và kế thừa các hồ sơ, tài liệu, bản đồ địa chính, bản đồ địa hình và dữ liệu GIS hiện có trong phạm vi nghiên cứu, bao gồm dữ liệu từ các dự án lưới điện, Quốc lộ 24 và các dự án có liên quan. Trên cơ sở kiểm tra phạm vi, thời điểm đo đạc, hệ tọa độ, độ chính xác và khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ quy hoạch, các dữ liệu phù hợp sẽ được kế thừa, sử dụng, tránh trùng lặp, tiết kiệm kinh phí. Đồng thời, hồ sơ quy hoạch sẽ rà

	soát, cập nhật số liệu và bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bảo đảm phù hợp với kết quả kiểm kê đất đai năm 2025, Quy hoạch tỉnh, hồ sơ quản lý đất đai có liên quan và hiện trạng thực tế tại thời điểm lập quy hoạch.
9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi	
Đồng ý trình UBND tỉnh sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện theo các ý kiến sau: Đề nghị rà soát lại lần cuối theo tinh thần công văn số 2414/BCH-TM ngày 30/5/2026 của Bộ CHQS tỉnh trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Tiếp thu ý kiến.

**Phụ lụcI: Báo cáo tiếp thu giải trình các ý kiến góp ý của Sở Nông
nghiệp và Môi trường tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026**

Số TT	Nội dung góp ý	Nội dung hoàn thiện, giải trình
1	Cơ bản thống nhất theo dự thảo nhiệm vụ quy hoạch chung xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2050.	Ghi nhận ý kiến thống nhất của Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2	Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2050, đề nghị kiểm tra, rà soát phải đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 và đã được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ba Tơ (cũ) đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh và các quy hoạch khác có liên quan theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đảm bảo đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch; đảm bảo tuân thủ chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ trong Quy hoạch tỉnh (điều chỉnh) và các chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phân bổ cho địa phương.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã rà soát các quy hoạch cấp trên và quy hoạch có liên quan tại Mục I.2 - Căn cứ lập quy hoạch và Chương III - Các phương hướng phát triển tại quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và phương án quy hoạch tại Quy hoạch tỉnh. Trong bước lập đồ án sẽ tiếp tục đối chiếu chỉ tiêu sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phân bổ, làm cơ sở xác định cơ cấu sử dụng đất tại Mục VII.5, bảo đảm đồng bộ với Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch ngành có liên quan.

3	- Cần bổ sung nội dung “Thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy việc hình thành các Hợp tác xã nông nghiệp gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương như HTX về quản lý rừng gỗ lớn và khai thác tín chỉ Carbon, sản phẩm mây tre đan, lúa rẫy, ... nhằm phát huy thế mạnh về mảng lâm nghiệp và măng dược liệu (với Sâm Ngọc Linh là hạt nhân)”. - Quy hoạch không gian tạo thuận lợi cho việc hình thành các chuỗi liên kết giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp chế biến nông - lâm sản nhằm đảm bảo thị trường đầu ra ổn định; làm cầu nối giữa người dân vùng dân tộc thiểu số (chiếm 89,21% dân số) với các doanh nghiệp nhằm từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống. - Ngành nghề hiện nay chỉ xoay quanh xay xát và giết mổ nhỏ lẻ, sử dụng công nghệ lạc hậu. Công tác quy hoạch cần nghiên cứu Cụm ngành nghề nông thôn tập trung tại khu vực tiếp giáp Quốc lộ 24 để tận dụng lợi thế giao thương và thế mạnh chế biến lâm sản sau khai thác (sản lượng khai thác đạt 118.841 m³).	- Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ bổ sung yêu cầu nghiên cứu phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã gắn với sản phẩm chủ lực, kinh tế rừng, dược liệu và chuỗi giá trị tại Mục VII.4 - Yêu cầu về định hướng phát triển các ngành kinh tế; - Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ làm rõ yêu cầu tổ chức không gian vùng sản xuất, vùng nguyên liệu, chế biến và dịch vụ hỗ trợ theo chuỗi liên kết nông dân - hợp tác xã - doanh nghiệp tại Mục VII.3
3	- Ngành nghề hiện nay chỉ xoay quanh xay xát và giết mổ nhỏ lẻ, sử dụng công nghệ lạc hậu. Công tác quy hoạch cần nghiên cứu Cụm ngành nghề nông thôn tập trung tại khu vực tiếp giáp Quốc lộ 24 để tận dụng lợi thế giao thương và thế mạnh chế biến lâm sản sau khai thác (sản lượng khai thác đạt 118.841 m³). - Bổ sung quy hoạch không gian để hình thành và bảo tồn làng nghề: định vị cụ thể khu vực để phát triển "Làng văn hóa - nghề truyền thống Hrê" gắn với du lịch cộng đồng. - Đề nghị rà soát, điều chỉnh nội dung nhiệm vụ Quy hoạch chung xã gắn với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời bảo đảm phù hợp với quy định tại Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý	- Tiếp thu ý kiến. Việc xác định vị trí, quy mô cụ thể sẽ được rà soát trong bước lập đồ án trên cơ sở quỹ đất, hạ tầng, môi trường và định hướng Cụm công nghiệp Ba Dinh khoảng 18 ha đã được cập nhật theo Quy hoạch tỉnh. - Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ bổ sung yêu cầu nghiên cứu không gian bảo tồn, phát huy nghề truyền thống và văn hóa Hrê gắn với du lịch cộng đồng tại Mục VII.3 . - Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã cập nhật Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT tại Mục I.2.5 - Thông tư và văn bản của các Bộ, ngành, địa phương; đồng thời xác định tính chất phát triển theo tiêu chuẩn nông thôn, nông thôn mới nâng cao tại Mục IV.2.2. Khi lập đồ án sẽ tiếp tục rà soát các tiêu chí có liên quan để lồng ghép vào quy hoạch không gian, sử dụng đất và hạ tầng.

	nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Trong đó lưu ý các Tiêu chí: 2.3, 3.2, 3.5, 3.10, 8.1, 8.3,... quy định trong Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT và các văn bản hướng dẫn liên quan để bổ sung, điều chỉnh trong lập quy hoạch chung xã để đảm bảo phát triển đồng bộ và hoàn thành thắng lợi các mục tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030.	
4	- Đề nghị trong xây dựng các điểm dân cư phù hợp với quy hoạch của địa phương; lấy ý kiến người dân đối với các điểm quy hoạch dân cư có tác động trực tiếp đến đời sống, sinh kế và môi trường, phong tục tập quán của người dân nhằm nhận được sự đồng thuận của người dân và mang tính khả thi cao. - Xem xét, bổ sung nội dung công việc đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, tiêu úng, phòng chống sạt lở bờ sông trong khu vực quy hoạch; xác định nhu cầu sử dụng nước, nguồn nước từ các công trình thủy lợi để cấp cho các ngành kinh tế - xã hội (nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt, môi trường, dịch vụ du lịch...) trong khu vực quy hoạch; bổ sung nội dung công việc nghiên cứu, đề xuất các phương án công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, phòng chống sạt lở bờ sông,... phù hợp với Phương án phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn với phòng chống thiên tai trong điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 tại Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.	- Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã xác định yêu cầu tổ chức các khu dân cư nông thôn tập trung và cải tạo, chỉnh trang các điểm dân cư hiện hữu tại Mục VII.3. Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư đối với đồ án đã được quy định tại Chương XII, Mục XII.2 đến XII.4; các phương án bố trí dân cư sẽ được lấy ý kiến theo quy định, chú trọng tác động đến sinh kế, môi trường và phong tục tập quán của người dân. - Tiếp thu ý kiến. Nội dung đã được bổ sung tại Mục VII.7 - Yêu cầu về quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật: đánh giá hiện trạng thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, tiêu úng, phòng chống sạt lở; xác định nhu cầu và nguồn nước cho các ngành; nghiên cứu phương án công trình phù hợp với phương án phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi - phòng chống thiên tai của Quy hoạch tỉnh.
5	Đồng thời trong quá trình triển khai lập quy hoạch, đề nghị xem xét rà soát, cập nhật	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã yêu cầu rà soát hiện trạng công trình thủy lợi, cấp nước

	những vị trí, khu vực bị sạt lở, có nguy cơ sạt lở bờ sông, suối, các công trình thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn bị xuống cấp ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân cũng như mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương; đề xuất các giải pháp, phương án khắc phục nhằm chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến như hiện nay.	sạch nông thôn, tiêu úng và sạt lở tại Mục VII.7; đồng thời Mục VII.8 yêu cầu thiết lập hành lang bảo vệ sông, suối và kiểm soát phát triển tại khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét. Các vị trí cụ thể sẽ được điều tra, cập nhật trong bước lập đồ án.
	Yêu cầu sản phẩm hồ sơ Quy hoạch phải đề xuất phương án, giải pháp kỹ thuật cho từng công trình thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, phòng chống sạt lở bờ sông, suối ... hiện có trong phạm vi Quy hoạch như: Giữ nguyên hiện trạng công trình, điều chỉnh nhiệm vụ, quy mô, di dời, thay thế công trình mới, xử lý công trình do không còn nhiệm vụ,...	Tiếp thu. Mục VII.7 đã bổ sung yêu cầu đánh giá và đề xuất phương án đối với hệ thống thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn, tiêu úng, phòng chống sạt lở. Ở cấp quy hoạch chung, hồ sơ xác định định hướng và nhu cầu xử lý theo hệ thống; giải pháp kỹ thuật chi tiết cho từng công trình sẽ được cụ thể hóa ở bước quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng hoặc hồ sơ sửa chữa, nâng cấp công trình chuyên ngành.
	Cập nhật Quyết định số 614/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ cập nhật Quyết định số 614/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 tại Mục I.2 - Căn cứ lập quy hoạch.
6	- Quy hoạch đất chăn nuôi còn mang tính lồng ghép trong đất nông nghiệp, chưa xác định rõ quỹ đất riêng dành cho đất chăn nuôi tập trung trong tổng diện tích đất nông nghiệp 9.375,52 ha, đồng thời chưa xác định vị trí và quy mô các khu chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ tập trung. - Đề nghị nghiên cứu bổ sung, làm rõ nội dung quy hoạch chăn nuôi theo hướng xác định cụ thể khu vực chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ tập trung, quy mô phát triển từng loại vật nuôi và quỹ đất bố trí phù hợp; đồng thời gắn với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống xử lý chất thải, cơ sở giết mổ và đảm bảo khoảng cách an toàn với khu dân cư. Định hướng phát triển cần chú trọng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị và	- Hiện tại hồ sơ đang ở bước lập Nhiệm vụ quy hoạch các nội dung theo yêu cầu theo quy định hiện hành của bước lập nhiệm vụ chỉ ở phạm vi đánh giá sơ bộ hiện trạng. Nội dung góp ý định hướng về xác định rõ quỹ đất riêng dành cho đất chăn nuôi tập trung; xác định vị trí và quy mô các khu chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ tập trung sẽ được cụ thể hóa ở bước lập quy hoạch. Hồ sơ đã bổ sung yêu cầu phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn dịch bệnh, gắn xử lý chất thải và liên kết chuỗi giá trị tại Mục VII.4

	đảm bảo tính khả thi, ổn định lâu dài nhằm thu hút đầu tư và tổ chức sản xuất hiệu quả, bền vững.	
7	Nội dung đánh giá hiện trạng cấp nước trong hồ sơ mới chỉ nêu khái quát tình hình cấp nước tại các khu dân cư, chủ yếu mô tả các nguồn nước đang được sử dụng như giếng khoan, giếng đào và nguồn nước tự chảy từ sông, suối. Tuy nhiên, hồ sơ chưa thể hiện đầy đủ số liệu về quy mô, công suất các công trình cấp nước, tỷ lệ hộ dân được cấp nước, đồng thời chưa đánh giá rõ chất lượng nguồn nước, hiện trạng hoạt động của hệ thống cấp nước và những tồn tại, hạn chế trong công tác cấp nước sinh hoạt. Do đó, nhiệm vụ quy hoạch nghiên cứu bổ sung, làm rõ số lượng và hiện trạng hoạt động của các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn, làm cơ sở đánh giá đúng thực trạng và đề xuất giải pháp đầu tư, nâng cấp hệ thống cấp nước trong các giai đoạn quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến và bổ sung số liệu về quy mô, công suất các công trình cấp nước, tỷ lệ hộ dân được cấp nước, đồng thời đánh giá chất lượng nguồn nước, hiện trạng hoạt động của hệ thống cấp nước và những tồn tại, hạn chế trong công tác cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã vào mục II.4.4 của thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch.
	Đề bảo đảm tính bền vững và hiệu quả trong công tác cấp nước sinh hoạt cho người dân, đề nghị trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch chung cần xem xét, định hướng phát triển hệ thống cấp nước theo hướng cấp nước tập trung, bảo đảm an toàn và ổn định nguồn nước. Trong đó cần nghiên cứu đánh giá đầy đủ khả năng khai thác các nguồn nước mặt, nước ngầm phục vụ cấp nước sinh hoạt lâu dài; xác định quy mô, vị trí và phạm vi phục vụ của các công trình cấp nước tập trung phù hợp với định hướng phát triển dân cư và nhu cầu sử dụng nước trong các giai đoạn quy hoạch; đồng thời từng bước hạn chế việc sử dụng các nguồn nước nhỏ lẻ, phân tán như giếng đào, giếng khoan không kiểm soát chất lượng; nghiên cứu bố trí quỹ đất và hành lang kỹ thuật phù hợp cho các công trình cấp nước và mạng lưới đường ống cấp nước, tạo điều	Tiếp thu ý kiến, trong quá trình lập hồ sơ quy hoạch sẽ định hướng phát triển hệ thống cấp nước theo hướng cấp nước tập trung, bảo đảm an toàn và ổn định nguồn nước. Trong đó cần nghiên cứu đánh giá đầy đủ khả năng khai thác các nguồn nước mặt, nước ngầm phục vụ cấp nước sinh hoạt lâu dài; xác định quy mô, vị trí và phạm vi phục vụ của các công trình cấp nước tập trung phù hợp với định hướng phát triển dân cư và nhu cầu sử dụng nước trong các giai đoạn quy hoạch; đồng thời từng bước hạn chế việc sử dụng các nguồn nước nhỏ lẻ, phân tán như giếng đào, giếng khoan không kiểm soát chất lượng; nghiên cứu bố trí quỹ đất và hành lang kỹ thuật phù hợp cho các công trình cấp nước và mạng lưới đường ống cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp

	kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước trong tương lai.	nước trong tương lai.
8	- Định hướng phát triển nông nghiệp: Cần làm rõ không gian các vùng sản xuất tập trung, xác định các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương gắn với lợi thế đất đai, khí hậu và thị trường, bổ sung định hướng phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị (sản xuất - chế biến - tiêu thụ) gắn với liên kết doanh nghiệp, hợp tác xã, phát triển vùng nguyên liệu ổn định, xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương. - Hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp: Bổ sung quy hoạch giao thông nội đồng; hạ tầng thủy lợi nhỏ, cấp nước sản xuất; điểm sơ chế, bảo quản nông sản; hệ thống cung ứng giống, vật tư nông nghiệp. - Tổ chức không gian nông thôn: Cần rà soát đảm bảo phân bố dân cư hợp lý gắn với địa hình miền núi, kết nối giữ khu dân cư - vùng sản xuất - hạ tầng. Bổ sung giải pháp kiểm soát ô nhiễm từ hoạt động chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt; thu gom, xử lý chất thải nông thôn. Đồng thời tăng cường các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu phòng chống thiên tai.	- Tiếp thu ý kiến. Mục VII.3 đã xác định khu vực phát triển nông nghiệp tập trung; Mục VII.4 đã định hướng nông nghiệp hàng hóa, kinh tế rừng và chế biến. - Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ bổ sung yêu cầu nghiên cứu hạ tầng phục vụ vùng sản xuất tại Mục VII.7, bao gồm kết nối giao thông sản xuất, thủy lợi, cấp nước và hạ tầng hỗ trợ sơ chế, bảo quản. Quy mô và vị trí cụ thể của từng công trình sẽ được xác định trong bước lập đồ án và các dự án đầu tư chuyên ngành. - Tiếp thu ý kiến. Mục VII.3 đã yêu cầu tổ chức không gian phù hợp điều kiện tự nhiên và đặc thù miền núi, gắn các điểm dân cư với khu sản xuất; Mục VII.7 và VII.8 đã yêu cầu quản lý chất thải, bảo vệ môi trường, kiểm soát sạt lở, lũ quét và thích ứng biến đổi khí hậu. Nội dung sẽ tiếp tục được làm rõ trong bước lập đồ án.
9	Về hiện trạng sử dụng đất: Rà soát, đối chiếu số liệu hiện trạng sử dụng đất trong hồ sơ nhiệm vụ với hồ sơ địa chính và kết quả thống kê, kiểm kê đất đai mới nhất để đảm bảo tính chính xác.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã cập nhật số liệu tại Mục - Hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai theo kết quả thống kê, kiểm kê đất đai mới nhất.
10	Về hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất): Cập nhật, chỉnh sửa bổ sung số liệu theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 về việc công bố hiện trạng rừng xã Ba Dinh năm 2025.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ đối chiếu, cập nhật số liệu hiện trạng rừng theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 23/01/2026.

11	Về môi trường: Trong quá trình thực hiện cần làm rõ hiện trạng môi trường, dự báo tác động môi trường trong kỳ quy hoạch, từ đó đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường trong phạm vi quy hoạch: Thiết lập các khu vực bảo vệ, phục hồi môi trường do tác động của hoạt động đầu tư xây dựng công trình; yêu cầu về quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm trong quá trình đầu tư xây dựng theo quy hoạch.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ đã có nội dung hiện trạng thoát nước, xử lý nước thải và chất thải tại Mục II.4.5; Mục VII.8 đã yêu cầu thực hiện đánh giá môi trường chiến lược, bảo vệ tài nguyên rừng - đất - nước, thiết lập hành lang bảo vệ sông suối và kiểm soát khu vực có nguy cơ thiên tai. Ở bước lập quy hoạch bổ sung đầy đủ dự báo tác động, khu vực bảo vệ/phục hồi môi trường và giải pháp quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm theo quy định.
12	Nội dung khác: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung một số nội dung về cơ sở pháp lý lập quy hoạch chung như: Luật Quy hoạch số 21/2017/QH15 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 31/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15 và các quy định của pháp luật khác có liên quan; Văn bản số 2089/UBND-NC ngày 03/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc rà soát, khẳng định chính xác số liệu diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã sau khi sắp xếp; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.	Tiếp thu ý kiến theo hướng rà soát, cập nhật hệ thống căn cứ pháp lý hiện hành tại Mục I.2.

**Phụ lụcII: Báo cáo tiếp thu giải trình các ý kiến góp ý của Sở Nông
nghiệp và Môi trường tại Công văn số 9324/SNNMT-QLĐĐ ngày 10/8/2026**

1	Liên quan đến Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2050, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có ý kiến góp ý tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026.	Tiếp thu. Các nội dung tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026 đã được tổng hợp và giải trình cụ thể tại Phần phụ lục I theo công văn này.
2	Việc lập, thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2050 thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, xây dựng và các luật khác có liên quan; do đó, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu tham mưu thực hiện theo đúng quy định.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ được lập, thẩm định và trình phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy định liên quan. Các căn cứ pháp lý được rà soát tại Mục I.2; nội dung tổ chức thực hiện và lấy ý kiến được thể hiện tại Chương XI và Chương XII.
3	Đề nghị Sở Xây dựng yêu cầu UBND xã Ba Dinh nghiên cứu tiếp thu giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện theo nội dung góp ý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/4/2026 và của các Sở, ngành, đơn vị liên quan để hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch khi được cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, khi triển khai thực hiện được hiệu quả, có tính khả thi cao.	Tiếp thu ý kiến. UBND xã và đơn vị tư vấn đã/đang tổng hợp, giải trình và hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở các ý kiến góp ý, thẩm định. Các nội dung thuộc Công văn số 4560/SNNMT-QLĐĐ được giải trình tại Phần phụ lục I của bảng này; các nội dung của cơ quan, đơn vị khác được tổng hợp theo từng văn bản góp ý tương ứng.
4	Phạm vi khảo sát: Hồ sơ đề xuất diện tích khảo sát đo vẽ là 800 ha trên tổng diện tích tự nhiên 9.694,85 ha của toàn xã. Do đó, ranh giới 800 ha này cần được khoanh vùng rõ ràng trên bản đồ, sơ đồ ranh giới nghiên cứu. Phải bảo đảm bao phủ toàn bộ các khu vực trũng thấp có nguy cơ ngập lụt ven sông Tô, các điểm dân cư tập trung hiện hữu tại trung tâm Ba Dinh cũ, Ba Giang cũ và các quỹ đất dự kiến phát triển Cụm công nghiệp Ba Dinh (18 ha), khu vực định hướng phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái.	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ làm rõ phạm vi khảo sát khoảng 800 ha tại Mục VIII.2 - Phạm vi khảo sát và thể hiện ranh giới trên sơ đồ/bản đồ khảo sát. Phạm vi sẽ được rà soát bảo đảm bao phủ các khu dân cư tập trung, khu vực trũng thấp ven sông Tô có nguy cơ ngập lụt, Cụm công nghiệp Ba Dinh và các khu vực dự kiến phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái; khối lượng cụ thể được xác định trên cơ sở ranh giới khảo sát được thống nhất.
5	Rà soát các khu vực đã được đo đạc địa chính chính quy; trường hợp đã có bản đồ địa chính thì phối hợp thu thập đầy đủ hồ sơ, tài liệu,	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ bổ sung tại Mục VI và Mục VIII yêu cầu rà soát, thu thập, kiểm tra và kế thừa bản đồ địa chính, bản đồ địa

	bản đồ hiện có để sử dụng làm cơ sở lập quy hoạch, tránh trùng lặp, lãng phí; kiểm tra, đối chiếu ranh giới 800 ha xem có trùng lặp với các dữ liệu bản đồ địa hình dạng số (GIS) đã được đo vẽ gần đây của các dự án lưới điện, dự án quốc lộ 24 hay không để giảm trừ khối lượng, tiết kiệm ngân sách.	hình, dữ liệu GIS hiện có. Đối với dữ liệu từ các dự án lưới điện, Quốc lộ 24 và dự án liên quan, chỉ kế thừa và xem xét giảm trừ khối lượng khảo sát sau khi kiểm tra phạm vi, thời điểm đo vẽ, hệ tọa độ, độ chính xác và khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ quy hoạch; qua đó hạn chế trùng lặp, tiết kiệm kinh phí.
6	Kiểm tra, cập nhật các loại bản đồ và số liệu hiện trạng sử dụng đất bảo đảm phù hợp với kết quả kiểm kê đất đai năm 2025, Quy hoạch tỉnh và hiện trạng thực tế. Việc lập quy hoạch cần gắn với chủ trương của tỉnh về đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để bảo đảm đồng bộ dữ liệu quản lý. Về ý kiến thành viên Hội đồng thẩm định đối với Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Ba Đình đến năm 2050. (Đã có ý kiến tại Phiếu nhận xét, đánh giá gửi kèm theo)	Tiếp thu ý kiến. Hồ sơ sẽ rà soát, cập nhật số liệu hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai theo kết quả kiểm kê đất đai năm 2025, hồ sơ địa chính, Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh và hiện trạng thực tế. Hồ sơ bổ sung yêu cầu tại Mục VI về thu thập, chuẩn hóa và tổ chức cơ sở dữ liệu hiện trạng, bao gồm dữ liệu địa lý và dữ liệu đất đai; bảo đảm khả năng kế thừa, kết nối với bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương.